



CHUNG SỐNG HÀI HÒA VỚI VỌI TẠI VIỆT NAM



Hà Nội, 2024



KHÁI NIỆM CHUNG SỐNG HÀI HÒA

KHÁI NIỆM CHUNG SỐNG HÀI HÒA



Chung sống hài hòa” là khái niệm được Việt hóa từ khái niệm “coexist” – có nghĩa là **“chung sống” hay “cùng tồn tại”**.

Rất khó để xác định khái niệm “cùng tồn tại” với thiên nhiên và động vật hoang

dã được đưa ra từ khi nào nhưng rõ ràng là với “chung sống hài hòa”, sự hiểu biết và cách tiếp cận của con người đối với động vật hoang dã đã phát triển đáng kể theo thời gian, được định hình bởi nhiều quan điểm văn hóa, khoa học và đạo đức khác nhau.



Đầu thế kỷ 20 chứng kiến sự xuất hiện của các phong trào bảo tồn (như công trình của Aldo Leopold) ủng hộ việc bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, trong đó có động vật hoang dã. Giai đoạn này chứng kiến việc thành lập nhiều vườn quốc gia và khu bảo tồn động vật hoang dã.

Nửa sau của thế kỷ 20 chứng kiến sự quan tâm ngày càng tăng đối với xung đột giữa con người và động vật hoang dã như một thách thức đối với bảo tồn và phát triển. Khái niệm “chung sống”, “cùng tồn tại” nổi lên như một cách tiếp cận toàn diện hơn, thừa nhận nhu cầu của cả con người và động vật hoang dã.

Cách tiếp cận này nhấn mạnh:

- **Giảm thiểu xung đột:** Phát triển các chiến lược để giảm thiểu các tương tác

tiêu cực (ví dụ: xây dựng rào chắn, sinh kế thay thế).

- **Giải quyết nguyên nhân gốc rễ:** Giải quyết các vấn đề cơ bản như mất môi trường sống và tăng trưởng dân số.

- **Thúc đẩy đồng lợi ích:** Tìm kiếm các giải pháp mang lại lợi ích cho cả con người và động vật hoang dã (ví dụ: du lịch sinh thái).

Mặc dù thuật ngữ “chung sống” có thể còn tương đối mới, nhưng các nguyên tắc cơ bản của khái niệm này có nguồn gốc từ lâu và liên tục được hoàn thiện. Ngày nay, “chung sống” thể hiện một cách tiếp cận năng động và phát triển, tìm kiếm các giải pháp bền vững và có đạo đức cho những thách thức của việc sống chung với động vật hoang dã trong một thế giới đang thay đổi nhanh chóng.

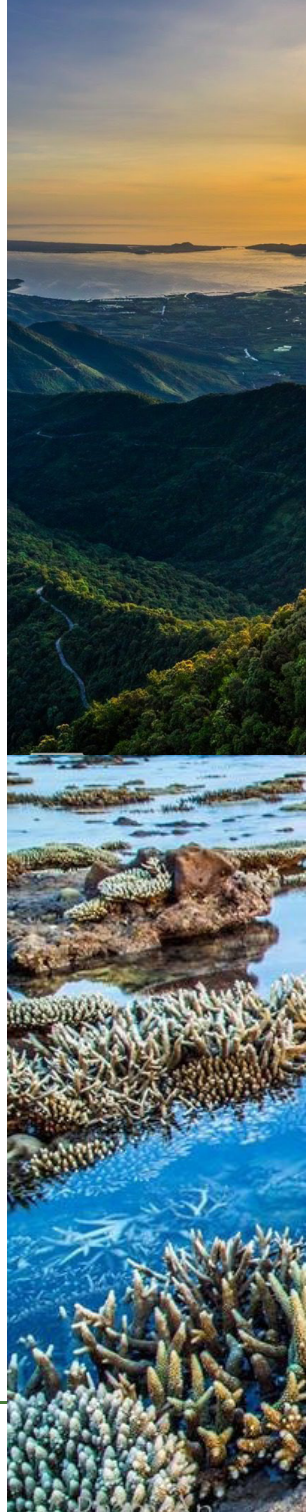


CƠ SỞ CỦA “CHUNG SỐNG HÀI HÒA”

Có thể thấy cơ sở của chung sống hài hòa là các nghiên cứu và hiểu biết về hệ sinh thái, trong đó mỗi loài có vai trò giá trị riêng để đảm bảo sự tồn tại bền vững của cả hệ sinh thái.

Hệ sinh thái là mạng lưới tương tác phức tạp. Mọi loài, từ loài côn trùng nhỏ nhất đến loài thú khổng lồ như voi, đều có một vai trò trong việc duy trì sức khỏe và sự cân bằng của hệ thống đó. Ví dụ, loài voi:

- Tạo ra các khoảng trống trong rừng, thúc đẩy sự đa dạng thực vật.
- Đào hố nước mang lại lợi ích cho các loài động vật khác trong thời kỳ hạn hán.
- Phân tán hạt giống trên một khoảng cách dài, hỗ trợ tái tạo rừng.





Nghiên cứu các hệ sinh thái giúp chúng ta hiểu biết chính xác hơn giá trị của các loài, việc cần thiết phải “chung sống” với chúng và chuyển từ cách tiếp cận phản ứng thụ động với các xung đột với động vật hoang dã sang cách tiếp cận chủ động và phòng ngừa hơn. Bằng cách nhận ra giá trị nội tại của tất cả các loài và sự kết nối của thế giới chúng ta, chúng ta đặt nền tảng cho sự sống thực sự bền vững.



“BẢO TỒN” VÀ “CHUNG SỐNG HÀI HÒA”



Thế giới trong thời gian gần đây đã chứng kiến sự thay đổi trong trọng tâm từ “bảo tồn” sang “chung sống hài hòa”. Tuy nhiên, chung sống hài hòa không phải là sự thay thế hoàn toàn cho bảo tồn mà là sự phát triển trong cách tiếp cận của con người với

tự nhiên. Dưới đây là phân tích về mối quan hệ phức tạp giữa hai khái niệm này:

Bảo tồn

- Trọng tâm: Bảo vệ các loài và môi trường sống, thường là bị ảnh hưởng tiêu cực bởi các mối đe dọa do con người gây ra.



- Phương pháp: Có thể bao gồm việc thiết lập các khu bảo tồn, điều chỉnh săn bắn/ thu hoạch, các chương trình nhân giống bảo tồn và phục hồi môi trường sống ...

- Hạn chế:

- o Đôi khi có thể bị coi là ưu tiên động vật hoang dã hơn nhu cầu của con người, dẫn đến sự phản kháng từ cộng đồng phụ thuộc vào tài nguyên thiên nhiên.

- o Có thể không giải quyết đầy đủ các yếu tố kinh tế - xã hội phức tạp dẫn đến xung đột giữa người và động vật hoang dã.

Chung sống hài hòa

- Trọng tâm: Sống chung với động vật hoang dã theo cách cùng có lợi, giảm thiểu xung đột đồng thời tôn trọng nhu cầu của cả hai.

- Phương pháp: Nhấn mạnh bảo tồn dựa vào cộng đồng, hiểu và giảm thiểu các tác



nhân gây xung đột, thúc đẩy sự khoan dung và lợi ích chung, tìm kiếm các giải pháp bền vững hiệu quả cho cả con người và động vật hoang dã.

- Lợi ích:

- o Bao trùm và có sự tham gia nhiều hơn, thừa nhận nhu cầu và quan điểm của con người.

- o Hướng tới các giải pháp lâu dài bằng cách giải quyết các nguyên nhân gốc rễ của xung đột.

- o Nhận ra rằng con người là một phần của hệ sinh thái, không tách rời khỏi chúng.



TẠI SAO CHUYỂN TRỌNG TÂM?

Một số yếu tố góp phần vào cách tiếp cận đang phát triển:



Gia tăng xung đột

Khi dân số con người tăng lên và mở rộng vào môi trường sống của động vật hoang dã, xung đột ngày càng trở nên thường xuyên và nghiêm trọng hơn, làm nổi bật những hạn chế của các chiến lược bảo tồn truyền thống.

Mối quan tâm về công bằng xã hội

Những nỗ lực bảo tồn loại trừ hoặc tác động không tương xứng đến quyền lợi của các cộng đồng địa phương có thể làm trầm trọng thêm bất bình đẳng và khiến các cộng đồng không đồng thuận với các mục tiêu bảo tồn.



Hiếu về sự phức tạp

Chúng ta đã hiểu sâu sắc hơn về sự phức tạp của các tương tác giữa người và động vật hoang dã, nhận ra rằng các giải pháp đơn giản thường không đầy đủ.



Nhấn mạnh vào đồng lợi ích

Ngày càng có nhiều người hiểu rằng các nỗ lực bảo tồn sẽ có nhiều khả năng thành công hơn nếu chúng cũng mang lại lợi ích thiết thực cho cộng đồng địa phương, chẳng hạn như cơ hội kinh tế hoặc cải thiện sinh kế.





CHUNG SỐNG HÀI HÒA XÂY DỰNG TRÊN NỀN TẢNG BẢO TỒN

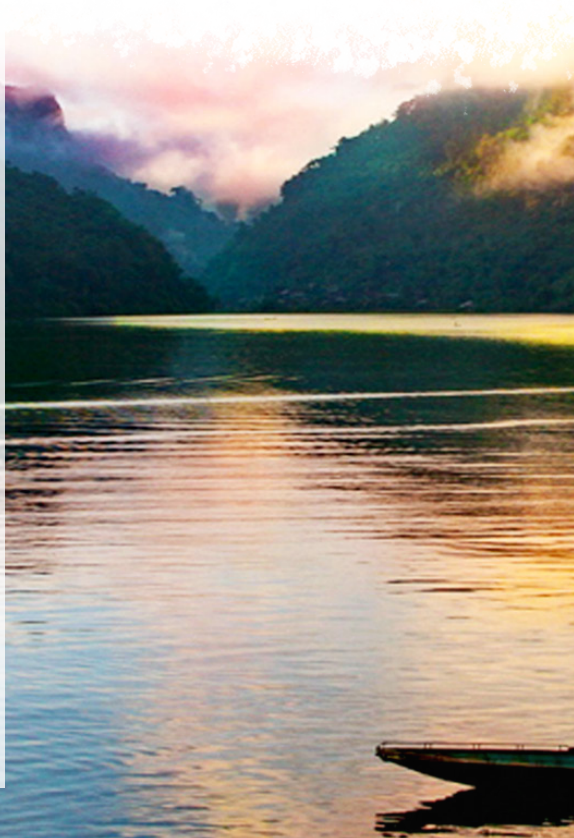
Chung sống hài hòa không thay thế cho bảo tồn mà nó được xây dựng và mở rộng dựa vào bảo tồn.

Chung sống hài hòa cần bảo tồn

Việc bảo vệ môi trường sống và các quần thể động vật hoang dã khả thi vẫn rất quan trọng. Bạn không thể “cùng tồn tại” nếu không có thứ gì đó để cùng tồn tại.

Bảo tồn cần chung sống hài hòa

Nhận ra và giải quyết nhu cầu của con người và tìm cách chia sẻ cảnh quan là chiến lược quan trọng để thành công trong bảo tồn lâu dài. Thực tế đã chứng minh rằng công tác bảo tồn rất khó, nếu không nói là không thể, thành công nếu thiếu sự ủng hộ của các cộng đồng địa phương.





Sự chuyển dịch sang chung sống hài hòa phản ánh cách tiếp cận toàn diện hơn đối với mối quan hệ giữa con người và động vật hoang dã. Đó là việc tìm cách chia sẻ không gian sống và tài nguyên, nhận ra sự kết nối giữa phúc lợi của con người và sinh thái.



CHUNG SỐNG HÀI HÒA LÀ CÁCH TIẾP CẬN TOÀN CẦU

Thuật ngữ “chung sống với thiên nhiên” và các cụm từ tương tự nhấn mạnh mối quan hệ hài hòa với môi trường đã được sử dụng thường xuyên trong các tài liệu và bài phát biểu của Tổng thư ký Liên hợp quốc. Đó là minh chứng cho sự công nhận ngày càng tăng đối với khái niệm này trên trường quốc tế. Một số ví dụ đáng chú ý là:

Báo cáo Brundtland (1987)

Báo cáo “Tương lai chung của chúng ta” của Ủy ban Môi trường và Phát triển Thế giới của Liên hợp quốc đã đặt nền móng cho phát triển bền vững và nhấn mạnh sự cần thiết của “sự hài hòa giữa con người và thiên nhiên”.

Các tuyên bố của Tổng thư ký Kofi Annan

Trong suốt nhiệm kỳ của mình (1997–2006), ông Annan thường nhắc tới sự cần thiết của “sống hài hòa với thiên nhiên”.

Nghị quyết của Liên hợp quốc về Hài hòa với Thiên nhiên (2009)

Đại hội đồng Liên hợp quốc đã thông qua nghị quyết tuyên bố ngày 22 tháng 4 là Ngày Quốc tế Mẹ Trái đất, nêu bật mối quan hệ phụ thuộc lẫn nhau giữa nhân loại và hành tinh và nhấn mạnh “sự cần thiết của việc thúc đẩy sự hài hòa với thiên nhiên”.





hòa với thiên nhiên”.

Các tuyên bố của Tổng thư ký Ban Ki-moon

Ông Ki-moon (2007-2016) thường xuyên nhấn mạnh “phát triển bền vững” và sự cần thiết phải giải quyết biến đổi khí hậu để bảo vệ

cả thể hệ hiện tại và tương lai, về cơ bản là nhấn mạnh sự chung sống hài hòa.

Các tuyên bố của Tổng thư ký António Guterres

Ông Guterres (2017 đến nay) thậm chí còn mạnh mẽ hơn, kêu gọi “hòa bình với thiên

nhiên” và tuyên bố rằng “nhân loại đang gây chiến với thiên nhiên” thông qua biến đổi khí hậu, mất đa dạng sinh học và ô nhiễm.

Khái niệm chung sống hài hòa với thiên nhiên ngày càng trở nên nổi bật trong ngôn ngữ và chính sách của Liên hợp quốc, phản ánh nhận thức ngày càng tăng trên toàn cầu về mối liên hệ giữa phúc lợi của con người và một hành tinh khỏe mạnh. Nó không phải là một ý tưởng viễn vông mà là một chủ đề trung tâm trong các cuộc thảo luận quốc tế về tính bền vững, hành động vì khí hậu và một tương lai công bằng cho tất cả.



XUNG ĐỘT VOI - NGƯỜI Ở CHÂU Á



XUNG ĐỘT VOI – NGƯỜI Ở CHÂU Á

Loài voi châu Á hiện đang phân bố tại 13 quốc gia của châu Á với số lượng còn ít hơn nhiều so với trước đây. Tuy nhiên, báo cáo của các quốc gia tại Hội nghị các quốc gia có voi châu Á phân bố tại Kathmandu tổ chức vào tháng 6 năm 2022 cho thấy các quốc gia đều đang gặp nhiều thách thức trong công tác bảo tồn loài này và xung đột voi - người là một thách thức điển hình, đứng hàng đầu. Xung đột voi

– người vẫn trên đà tăng lên và tình trạng trả thù/ trả đũa con voi vẫn diễn ra ở nhiều quốc gia.

Tình trạng xung đột như vậy cho thấy việc chỉ tập trung vào bảo vệ loài nguy cấp mà không có sự chú ý đúng mức tới nhu cầu, mong muốn, sinh kế và quyền lợi của các cộng đồng liên quan sẽ không giải quyết được vấn đề. Chung sống hài hòa và phát triển sinh kế dựa trên quần thể voi như du lịch sinh thái ngắm voi được nhiều bên nhắc tới như một cách tiếp cận phù hợp.



SỐ LƯỢNG VOI CHÂU Á

Đơn vị: Cá thể

Quốc gia	Voi hoang dã	Voi nuôi nhốt
Bangladesh	210 - 330	96
Bhutan	605 - 761	9
Cambodia	400 - 600	71
China	300	200
India	30.000	2.678
Indonesia	924 – 1.359 (<i>Elephas maximus sumatranus</i>) 4 – 20 (<i>Elephas maximus borneensis</i>)	
Lao	300 - 400	350 - 450
Malaysia (Penin-sular)	1.220 – 1.680	86
Malaysia (Sabah)	1.000 – 1.500	23
Myanmar	1.200 – 2.000	5.000
Nepal	203 - 277	176
Sri Lanka	5.879	364
Thailand	3.168 – 3.481	3.783
Vietnam	109 - 134	88

Nguồn: Báo cáo của các quốc gia tại Hội nghị các quốc gia có voi châu Á phân bố, tổ chức tại Kathmandu (Nepal) tháng 6 năm 2022



TÌNH TRẠNG XUNG ĐỘT VOI - NGƯỜI Ở VIỆT NAM

Gống như nhiều quốc gia khác có voi châu Á phân bố, xung đột voi người là một trong các mối quan tâm hàng đầu của chính quyền các cấp và cũng là mối đe dọa quan trọng đến sự tồn tại của loài voi tại Việt Nam.

Tuy nhiên, hiện mới chỉ có Đồng Nai và Đắk Lắk ghi nhận một cách hệ thống theo thời gian các vụ xung đột, còn ở các tỉnh khác, số lượng và tình trạng xung đột voi - người hiện chưa được ghi chép, báo cáo chưa đầy đủ. Vì vậy, số liệu về xung đột voi - người ở Việt Nam không tập trung, không đầy đủ và thiếu chính xác. Xung đột voi - người ở Việt Nam chủ yếu là do con người thiếu đất canh tác nên đã vào vùng sống của voi để

canh tác hoặc do vùng sinh cảnh của voi bị thu hẹp nên voi ra nương rẫy của người tìm thức ăn, gây nên tình trạng xung đột. Cũng có tình trạng voi ra các khu vực dân cư tìm kiếm muối khoáng nhưng không phổ biến bằng tìm kiếm thức ăn ở nương rẫy. Trong các cuộc xung đột, người dân đang áp dụng những biện pháp như la hét, xua đuổi, dùng ánh sáng mạnh chiếu vào mắt, loa phóng thanh công suất lớn và cá biệt có những vụ dùng lửa đốt đuổi voi.



Thực tế tại nhiều quốc gia có voi phân bố đã cho thấy nguy cơ thăng cấp của xung đột, khi cách xua đuổi không phù hợp (như tập trung đông người, dùng lửa, pháo hay các biện pháp mạnh để xua đuổi) khiến cho voi trở nên hung dữ và quay lại tấn công con người; đến lượt mình, con người lại dùng những biện pháp mạnh hơn, nguy hiểm hơn để xua đuổi voi.

Trước năm 2019, Việt Nam đã một số lần ghi nhận thiệt hại về người do xung đột voi - người khi voi tấn công con người. Nhưng con người không chỉ là nạn nhân mà sự thiếu hiểu biết

có thể khiến họ trở thành tác nhân gây xung đột. Ví dụ gần nhất là vụ việc đông người tập trung xua đuổi voi ra khu dân cư ở Đồng Nai. Các nhân viên bảo tồn đánh giá, sự tò mò, tập trung quá

XUNG ĐỘT VOI – NGƯỜI LÀ MỐI ĐE DỌA TỚI SỰ TỒN TẠI CỦA LOÀI VOI VÌ NÓ TIỀM ẨN NGUY CƠ VOI GẶP NẠN, BỊ THƯƠNG, CHẾT DO BỊ CON NGƯỜI XUA ĐUỔI KHỐC LIỆT.

đông của dân cư khiến con voi hoảng sợ, chạy quanh mà không tìm ra đường trở lại rừng, do đó đã phá một diện

tích mùa màng lớn.

Hiện chỉ có tỉnh Đồng Nai và Nghệ An đã vận dụng linh hoạt các quy định pháp luật hiện hành để có cơ chế hỗ trợ thiệt hại cho các cộng đồng địa phương sau khi xung đột voi người xảy ra.



CÁC NƯỚC ĐỐI PHÓ XUNG ĐỘT VOI — NGƯỜI

Tạo hàng rào để cách ly voi và người

Nhiều quốc gia đang đối phó xung đột voi – người bằng cách tạo ra các hàng rào để cách ly voi và người. Các loại hàng rào ngăn voi đó, bao gồm:

- Hàng rào điện được coi là biện pháp cách ly hiệu quả nhất hiện nay khi các dây điện có điện áp thấp làm voi bị giật và do đó từ bỏ ý

định ra khỏi khu vực bị rào. Tuy nhiên, đã có nhiều bằng chứng thực tế cho thấy voi đã học được cách phá hàng rào điện để đi qua khu vực bị rào;

- Hàng rào sinh học là cách trồng cây theo băng lớn, ken chặt để ngăn cản voi đi qua.
- Hàng rào cộng đồng là biến



CÁC NƯỚC ĐỐI PHÓ XUNG ĐỘT VOI - NGƯỜI



thể của hàng rào điện, được làm đơn giản hơn và chủ yếu là do các hộ gia đình tự làm để bao quanh nhà, hay nương rẫy như một phương án tự vệ, ngăn cản voi vào khu vực của họ;

- Đào hào để ngăn cản voi cũng là biện pháp được nhiều quốc gia áp dụng. Họ đào hào rộng từ 3 m đến 6

m, sâu khoảng 3 m để ngăn voi vượt qua, sang khu vực cần bảo vệ. Tuy khá hiệu quả, biện pháp này cũng có điểm yếu là phải bảo trì, bảo dưỡng nhiều, nhất là ở những khu vực mưa nhiều do các con hào thường bị đất cát bồi lắng, làm mất hiệu quả ngăn chặn voi đi qua.



Thành lập đội tuần tra, hỗ trợ đuổi voi

Một biện pháp ứng phó xung đột voi người khác là tổ chức các đội phản ứng nhanh, gồm những thành viên được đào tạo về các đuổi đẩy voi vào rừng, để chủ động xua đuổi voi khi ra khu vực nương rẫy hay dân cư của con người. Thành viên của các tổ/đội này có thể bao gồm các nhân viên kiểm lâm, các nhân viên bảo tồn và cư dân từ cộng đồng sinh sống quanh khu vực có voi.

Biện pháp ứng phó này có nhiều ưu điểm như:

- Các tổ/đội chủ động ứng phó với voi khi voi xuất hiện, không mất thời gian tập hợp lực lượng làm nhiệm vụ này;
- Nhiều thành phần tham gia nên việc ứng phó với voi là công việc chung của mọi thành phần xã hội liên quan;
- Các thành viên tổ/đội được đào tạo nên biết cách đuổi đẩy voi vào rừng đúng cách, hạn chế tình trạng voi trở nên hung dữ khi bị xua đuổi không đúng cách, mất an toàn cho cả voi và người;



Giám sát voi khi voi ra khu dân cư

Ở Thái Lan, nhiều nơi chọn cách không xua đuổi voi khi voi ra khu dân cư mà chỉ cử một nhóm nhỏ nhân viên được đào tạo, giám sát voi để tránh tình trạng voi gây hại cho người, còn họ để mặc cho con voi hoạt động trong khu vực tới khi nó chán và quay trở lại rừng.

Thực tế, đây là một biện pháp khá hiệu quả. Khi không bị xua đuổi, tấn công, con voi thường khá hiền hòa, ít phá phách hay tấn công người, dù chúng thường làm người ta sợ vì thân xác khổng lồ của mình.



Cảnh báo sớm

Một số quốc gia đang sử dụng các biện pháp cảnh báo sớm hiện đại như sử dụng drone mang camera tầm nhiệt hoặc lắp camera tại gần các khu vực dân cư để phát hiện sớm tình trạng voi ra khu dân cư theo thời gian thực. Khi phát hiện, cảnh báo sẽ được gửi tới điện thoại của dân cư và nhân viên liên quan để họ có thể kịp thời ứng phó với tình trạng này.

Biện pháp ứng phó này thường đòi hỏi có sự tham gia và vào cuộc của các công ty viễn thông do các khu vực này thường nằm ở vùng sâu, vùng xa nơi sóng viễn thông không có hoặc không ổn định.



Cải tạo sinh cảnh để thu hút voi và giảm tình trạng voi ra khu vực dân cư

Hàng ngày, voi cần một lượng thức ăn rất lớn và chúng dung tới 16 – 18 giờ/mỗi ngày chỉ để kiếm thức ăn. Voi tìm ra nương rẫy, khu dân cư chủ yếu để kiếm thức ăn và muối khoáng. Do đó để giữ chân voi trong những khu vực đã được khoanh vùng, người ta thường cải tạo sinh cảnh ở một số khu vực nhất định bằng cách trồng cỏ, đào ao chứa nước và/hoặc chôn muối để tạo điểm liếm muối

khoáng cho voi.

Trong xu hướng chung sống hài hòa, những biện pháp cải tạo sinh cảnh này cũng thường được kết hợp với việc phát triển du lịch sinh thái dựa vào việc quan sát voi hoang dã trong tự nhiên. Điều này đảm bảo nguồn thu bù đắp chi phí cho việc tái đầu tư vào cải tạo sinh cảnh và mang lại nguồn thu nhập mới, sinh kế với cho các cộng đồng liên quan.





MỘT SỐ KINH NGHIỆM LÍ THÚ VỀ QUẢN LÝ VOI - NGƯỜI

- Một số cá thể voi dường như hung dữ hơn so với trước đây, có lẽ thường xuyên bị xua đuổi;
- Khi voi ra khu dân cư, cần phải xua đuổi đúng cách để voi chủ động quay lại rừng, tránh việc tụ tập đông người hay dùng các biện pháp khốc liệt để xua đuổi voi, vì có thể khiến voi hoảng sợ, hành động mất kiểm soát, khiến xung đột voi – người dễ thăng cấp;
- Khi vào khu vực canh tác của người, voi thường ít gây hậu quả nghiêm trọng hơn, nếu không bị xua đuổi.

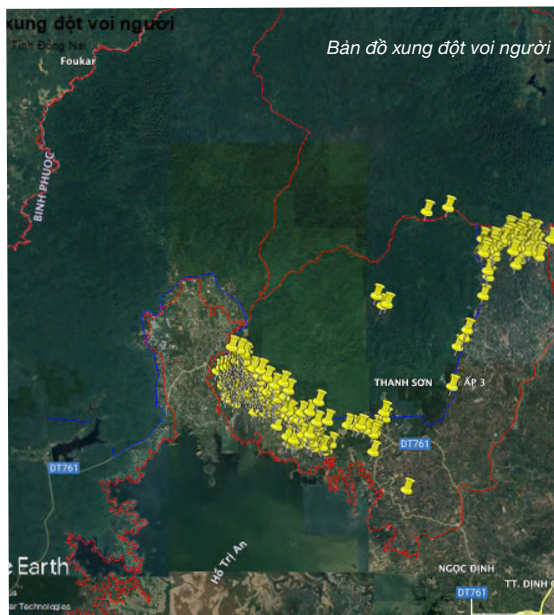




CHUNG SỐNG HÀI HÒA VỚI VOI TẠI VIỆT NAM

CHUNG SỐNG HÀI HÒA VỚI VOI TẠI VIỆT NAM

Năm 2019, Tổng cục Lâm nghiệp đã đề xuất với tổ chức Humane Society International (HSI) hỗ trợ các giải pháp bảo tồn phù hợp cho quần thể voi tại tỉnh Đồng Nai trên cơ sở hướng dẫn của cộng đồng chuyên gia quốc tế. Quần thể này có nhiều yếu tố thuận lợi cho công tác thí điểm các giải pháp bảo tồn voi như: quần thể voi tại đây tách biệt, số lượng cá thể còn ít, vùng sinh cảnh khá lớn và chính quyền địa phương thực sự quan tâm, ủng hộ công tác bảo tồn loài. Bảo tồn là một trong những ưu tiên hàng đầu của tỉnh Đồng Nai.





Sau ba năm thực hiện (2020 - 2023), ba sáng kiến bảo tồn voi đã được triển khai đồng bộ tại Đồng Nai với sự hỗ trợ của các chuyên gia quốc tế thông qua ba chương trình lớn, gồm:

i) Chương trình giám sát voi bằng ảnh vệ tinh, ii) Chương trình giám sát xung đột voi - người và (iii) Chương trình quản lý vùng sống của voi. Kết quả ban đầu của những sáng kiến này đã cung cấp một số thông tin cơ bản cho phép HSI, Chi cục Kiểm lâm Đồng Nai và

Cục Lâm nghiệp đưa ra các giải pháp mang tính khả thi cao, phù hợp với điều kiện địa phương để có thể bảo tồn và phát triển voi tốt hơn trong thời gian tới.

Chung sống hài hòa với voi ở Việt Nam được giới thiệu lần đầu trong khuôn khổ dự án này như một cách tiếp cận mới, cập nhật với hướng đi của thế giới trong quá trình triển khai bảo tồn loài voi và quản lý xung đột voi – người tại tỉnh Đồng Nai.



NGUYÊN TẮC CHUNG SỐNG HÀI HÒA VỚI VOI Ở VIỆT NAM

NGUYÊN TẮC CHUNG SỐNG HÀI HÒA VỚI VOI Ở VIỆT NAM

- 

**Bảo vệ và phát triển
quần thể voi**
- 

**Bảo vệ vùng sinh
cảnh tự nhiên của voi**





3



**Giảm thiểu xung
đột voi - người**

4



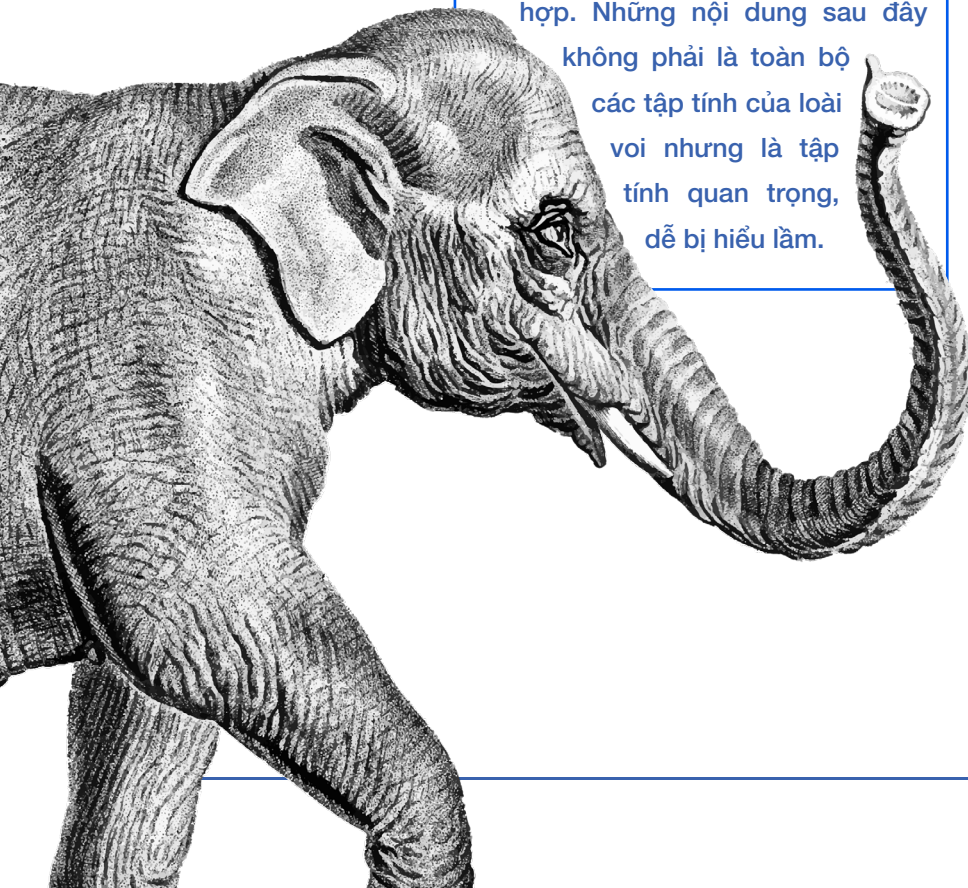
**Đảm bảo nhu cầu,
quyền lợi và sinh kế của
các cộng đồng địa phương**

**Tóm lại: Đảm bảo sự an toàn,
quyền lợi của cả voi và cộng
đồng liên quan**



CÁC TẬP TÍNH THÚ VỊ CỦA VOI

Mỗi loài động vật đều có những tập tính sinh học và xã hội khác nhau. Để chung sống hài hòa với một loài, chúng ta cần hiểu những tập tính của chúng để hiểu chúng và ứng xử phù hợp. Những nội dung sau đây không phải là toàn bộ các tập tính của loài voi nhưng là tập tính quan trọng, dễ bị hiểu lầm.





VOI ĂN RẤT NHIỀU

Mỗi ngày, một con voi trưởng thành ăn khoảng 150 kg thức ăn nhưng chỉ tiêu hóa được khoảng hơn 40% số thức ăn đó, vì vậy chúng phải dành tới 16 - 18 giờ mỗi ngày để kiếm ăn.

Nguồn ảnh: Internet

VOI UỐNG RẤT KHỎE

Mỗi ngày, voi uống 68 lít - 98 lít nước nhưng cũng có thể tiêu thụ tới 152 lít nước.

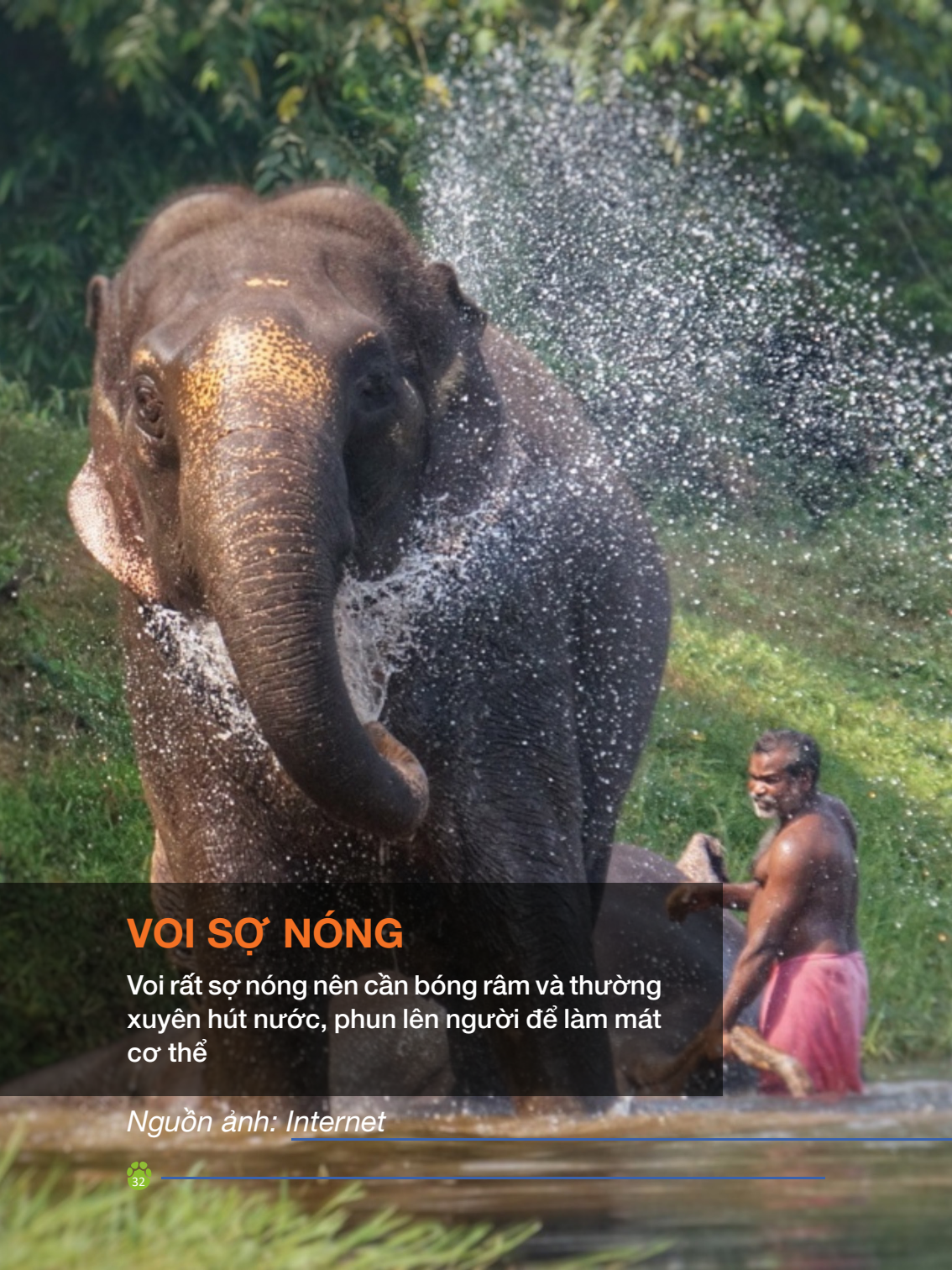
Nguồn ảnh: Internet

CÁC TẬP TÍNH THÚ VỊ CỦA VỌI

VOI NGỦ RẤT ÍT

Voi chỉ ngủ 2 - 3 giờ mỗi ngày.

Nguồn ảnh: Internet

A large elephant is the central focus, spraying a powerful jet of water from its trunk onto its face and head. The water droplets are captured in mid-air, creating a dense mist. The elephant's skin is dark brown with some lighter, mottled patches on its head. In the background, a man with a beard, wearing a pink dhoti, stands in the water, looking towards the elephant. The setting is a lush, green environment with dense foliage in the background.

VOI SỢ NÓNG

Voi rất sợ nóng nên cần bóng râm và thường xuyên hút nước, phun lên người để làm mát cơ thể

Nguồn ảnh: [Internet](#)



MANG BẦU LÂU, ĐẸ CON TO

Voi châu Á mang thai 18 đến 22 tháng và voi con sinh ra có thể nặng tới 120kg

Nguồn ảnh: Internet



VOI RẤT THÔNG MINH

Trí thông minh của loài voi được cho là tương đương với loài linh trưởng

Nguồn ảnh: Internet

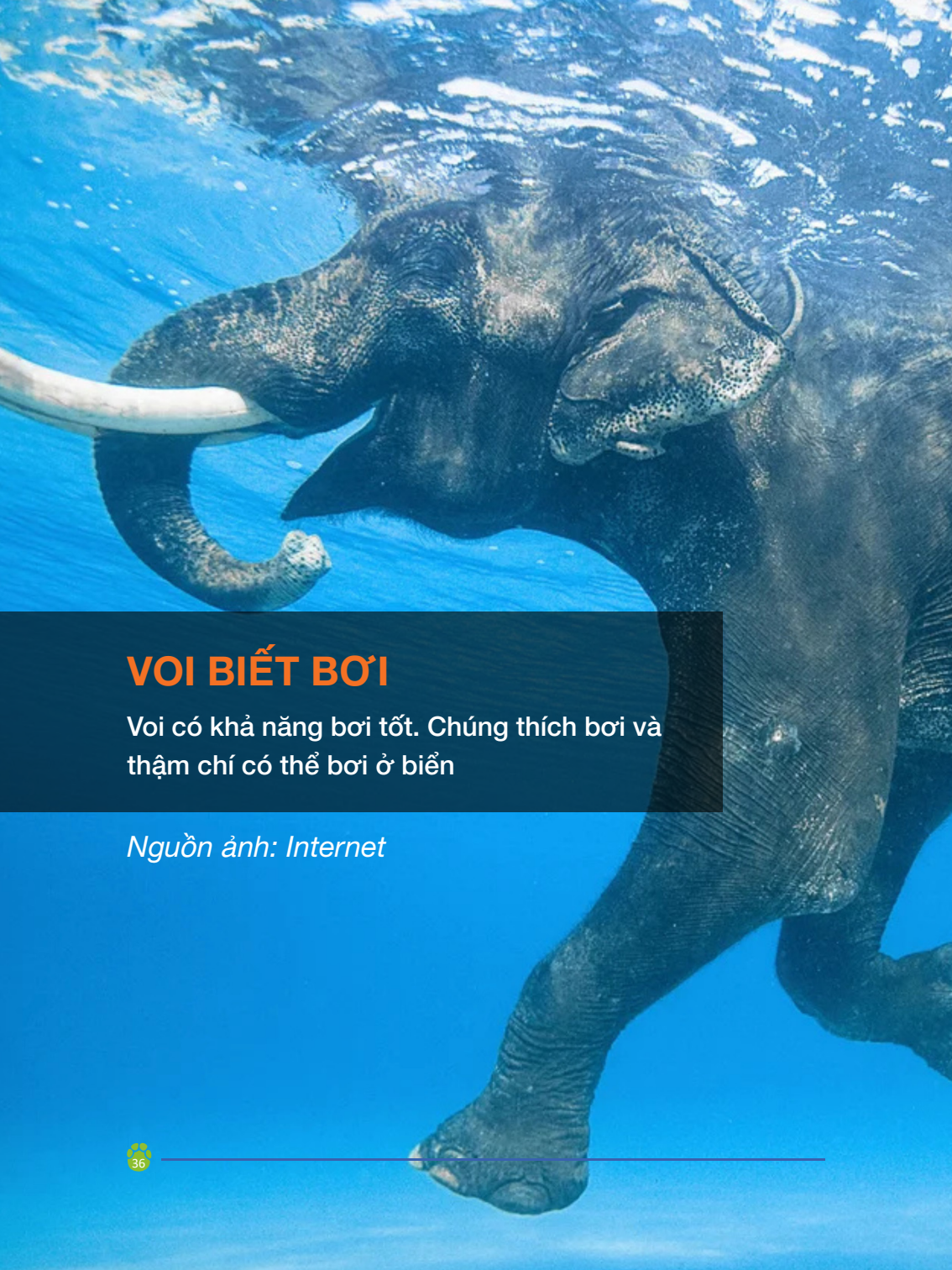




VOI CÓ TRÍ NHỚ TỐT

Voi có trí nhớ rất tốt nên không bao giờ lạc đường

Nguồn ảnh: Chương trình giám sát voi bằng
bẫy ảnh ở Đồng Nai

A large elephant is swimming underwater, its head and trunk visible above the surface. The elephant's trunk is curled, and its legs are visible below the water. The water is clear blue.

VOI BIẾT BƠI

Voi có khả năng bơi tốt. Chúng thích bơi và thậm chí có thể bơi ở biển

Nguồn ảnh: Internet



VOI KHÔNG BIẾT CHẠY

Voi không biết chạy nhưng voi có thể đi bộ với vận tốc tối đa 40 km/giờ nên nhiều người nhầm là voi chạy

*Nguồn ảnh: Chương trình giám sát voi bằng
bẫy ảnh ở Đồng Nai*



CÁCH VOI GIAO TIẾP

Voi giao tiếp bằng xúc giác, khứu giác, ra hiệu bằng vòi và tai, bằng tiếng ré. Tiếng ré của voi vang rất xa

Nguồn ảnh: Internet



SINH CẢNH CỦA VOI

Sinh cảnh ưa thích của loài voi là
đồng cỏ xa-van

Nguồn ảnh: Chương trình giám sát voi bằng
bầy ảnh ở Đồng Nai

TUỔI THỌ CỦA VOI

Voi lớn chậm và sống lâu. Chúng có thể sống tới 70 - 80 tuổi

Nguồn ảnh: Internet

VOI CỌ XÁT VÀO CÂY

Voi thích cọ sát người vào cây để gãi ngứa, gọt rori côn trùng làm tổ trên da. Nếu bạn đi qua một cái cây có vết vỏ cây bong ra còn mới, hãy để ý các dấu hiệu xung quanh như dấu chân voi hay các bãi phân voi còn mới vì có thể voi chỉ vừa mới đi qua hoặc vẫn còn ở gần đó.

Nguồn ảnh: Dr. Prithiviraj Fernando

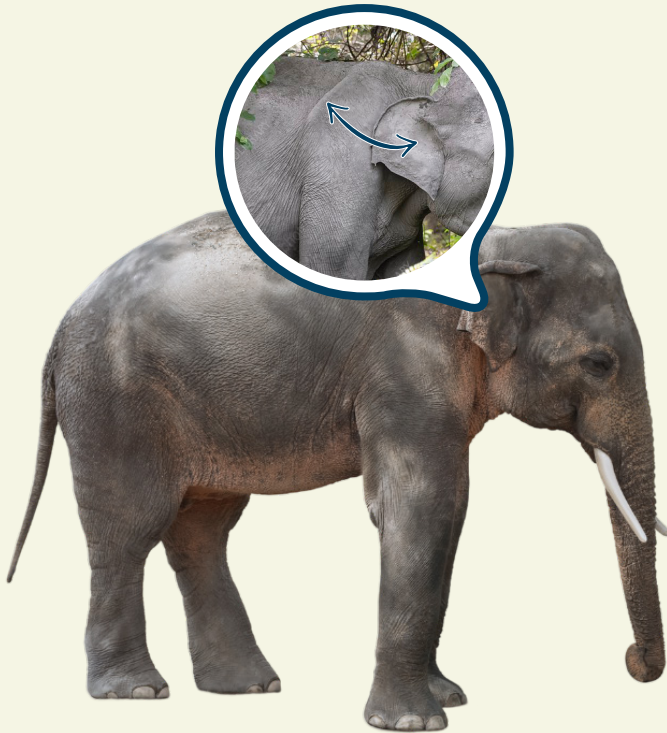




DIỄN GIẢI MỘT SỐ HÀNH VI CỦA VOI

DIỄN GIẢI MỘT SỐ HÀNH VI CỦA VOI





Khi voi phe phẩy tai, điều đó có nghĩa là chúng đang thư giãn

Nguồn: dự án về chung sống hài hòa với voi acecoalition.com

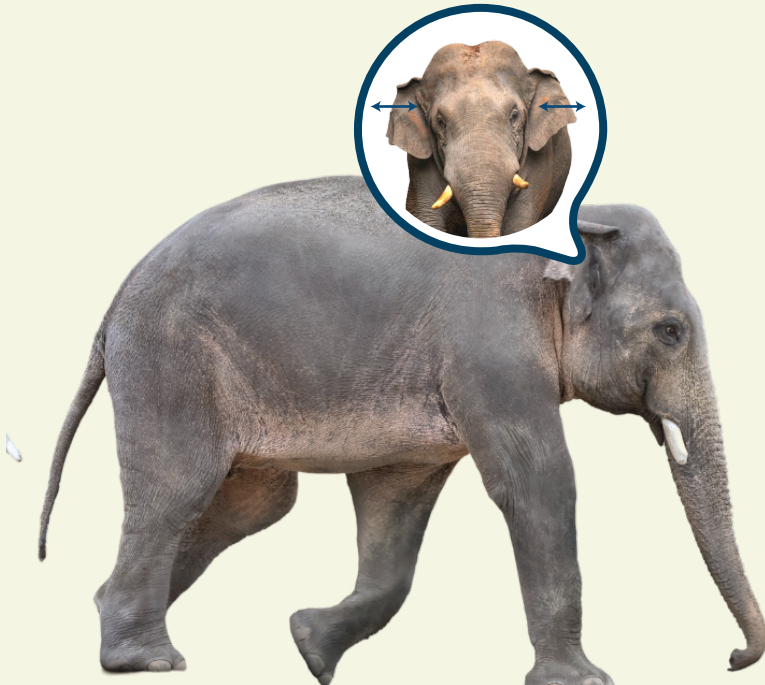


DIỄN GIẢI MỘT SỐ HÀNH VI CỦA VOI



Nếu con voi nâng vòi lên và hít thở không khí, điều đó có nghĩa là chúng đang điều tra xem có ai đó/cái gì đó lạ trong môi trường của chúng

Nguồn: dự án về chung sống hài hòa với voi acecoalition.com

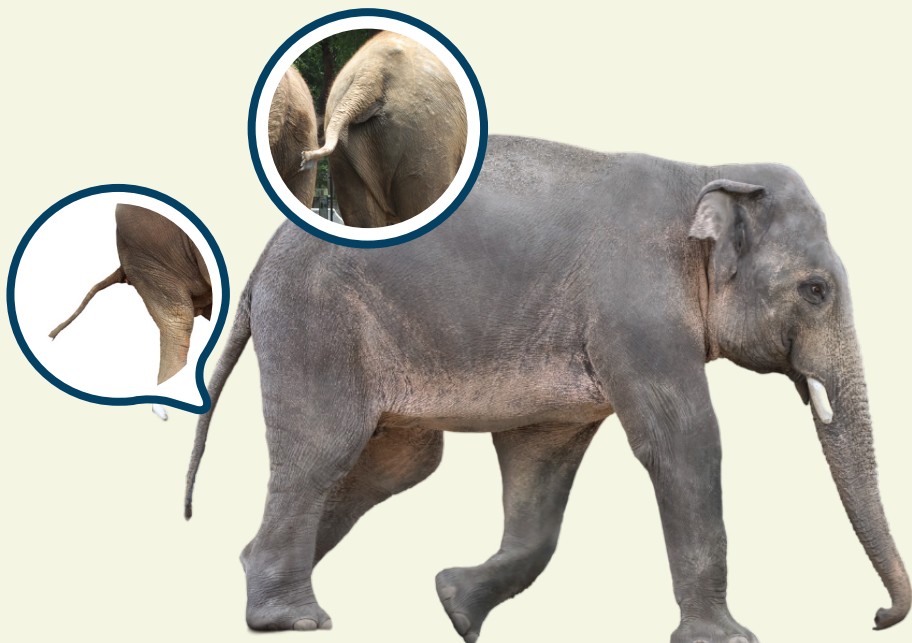


Nếu con voi vểnh cả hai tai sang ngang (không vẫy), điều đó có nghĩa là chúng đang cảnh giác.

Nguồn: dự án về chung sống hài hòa với voi acecoalition.com

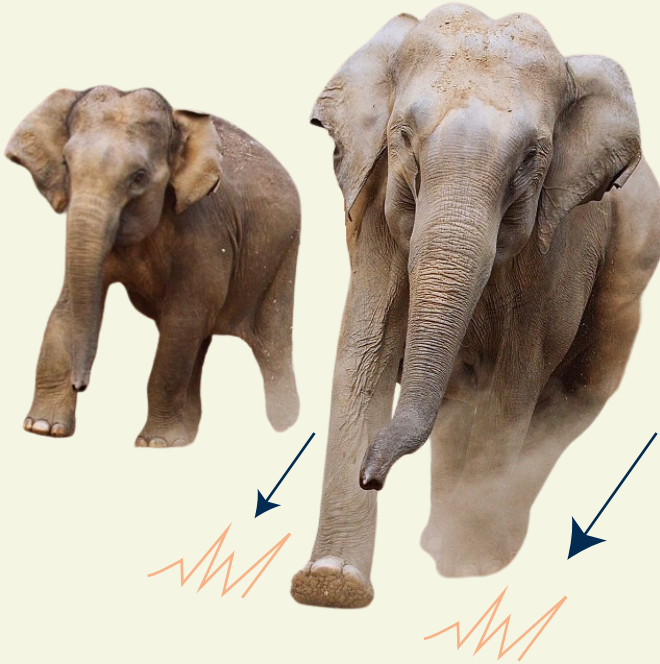


DIỄN GIẢI MỘT SỐ HÀNH VI CỦA VOI



Khi đuôi voi dựng cứng nhắc hướng lên trên hoặc xuống dưới, điều này có nghĩa là con voi đang buồn rầu, đau khổ.

Nguồn: dự án về chung sống hài hòa với voi acecoalition.com

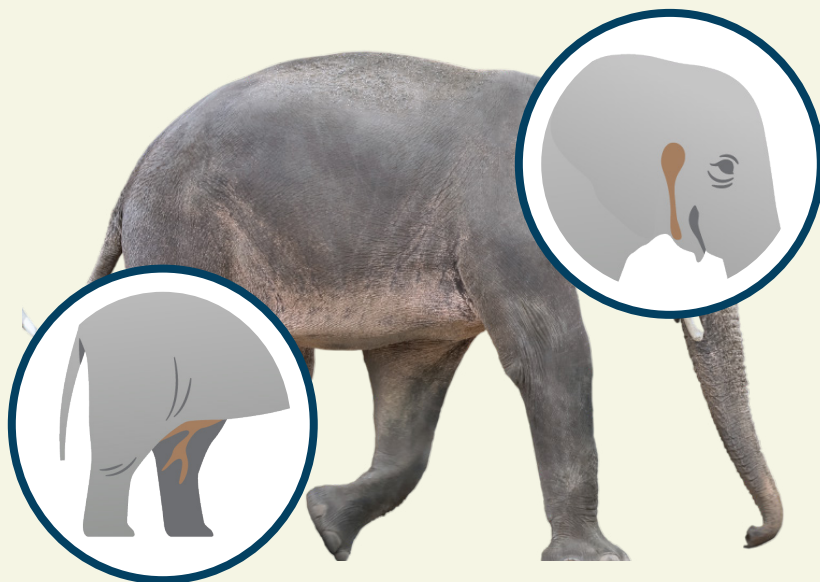


Khi con voi đập vòi xuống đất hoặc lao về phía bạn, điều đó có thể có nghĩa là chúng đang lên cơn hung dữ.

Nguồn: dự án về chung sống hài hòa với voi acecoalition.com



DIỄN GIẢI MỘT SỐ HÀNH VI CỦA VOI



Khi voi đực có vết chất lỏng chảy dọc theo má và chân ướt vì nước giải, chúng đang ở trong mùa giao phối. Voi đực trong thời gian này sẽ hung dữ hơn.

Nguồn: dự án về chung sống hài hòa với voi acecoalition.com



Voi cái thường bảo vệ voi con, vì vậy, khi một đàn voi di chuyển, voi cái sẽ đi cùng tốc độ với con voi đi chậm nhất để không bỏ rơi chúng.

Nguồn: dự án về chung sống hài hòa với voi acecoalition.com



ĐẢM BẢO AN TOÀN CHO VOI

Đảm bảo sinh cảnh sống tự nhiên cho voi

Đảm bảo sinh cảnh sống tự nhiên là yếu tố quan trọng nhất trong đảm bảo an toàn, quyền lợi và sự phát triển của các quần thể voi hoang dã. Trong tự nhiên có nhiều loại thức ăn, loại thức vật mà voi thường sử dụng làm thuốc để tự chữa bệnh. Sinh

cảnh sống tự nhiên cũng đảm bảo rằng các quần thể voi hoang dã được sống một cách tự nhiên, không thay đổi các tập tính tự nhiên của mình. Ví dụ, nếu liên tục cung cấp thức ăn cho voi, voi sẽ đánh mất tập tính tự tìm kiếm lượng thức ăn rất lớn hàng ngày.







Có không gian sống đủ lớn

Voi là loài cần có không gian sống lớn. Một con voi một ngày có thể đi được tới 80 km và những hoạt động này có ý nghĩa lớn với sức khỏe, tập tính và sự phát triển của voi. Ví dụ, voi nuôi nhốt ở tỉnh Đắk Lắk chưa từng nghi nhận việc voi sinh nở thành công, dù đã có ít nhất 03 trường hợp voi nuôi nhốt mang thai. Một số bác sĩ thú ý nhận định lý do đứng sau sự kiện đáng buồn này là voi bị nhốt, xích hoặc bị hạn chế đi lại nên cơ hông bị thoái hóa và mất khả năng sinh nở tự nhiên.



ĐAM BẢO AN TOÀN CHO VỌI





BẢO BẢO AN TOÀN CHO VỢI





Có cơ hội giao lưu và sinh sản

Voi là loài có tập tính xã hội cao.

Chúng cần được giao lưu, kết bạn với nhau và từ đó có cơ hội giao phối, mang thai để sinh nở ra đời sau. Đảm bảo cho voi có cơ hội giao lưu và sinh sản, do đó, sẽ bao gồm (i) việc các quần thể phải đủ lớn; (ii) các cá thể còn trong

độ tuổi sinh sản và (iii) các quần thể voi không bị cách lý, phân mảnh, hạn chế khả năng gặp gỡ của chúng. Điều đáng buồn là tình trạng chung của các phần lớn các quần thể voi ở Việt Nam là bị phân mảnh rất mạnh, trong khi việc kết nối các đàn voi này, phát triển các hành lang xanh để tạo thêm cơ hội cho chúng gặp gỡ nhau là việc không hề đơn giản.





ĐẢM BẢO AN TOÀN CHO VỌI





Được cứu hộ khi gặp tai nạn hay bệnh tật

Do số lượng cá thể voi còn lại ít, các quần thể bị phân mảnh mạnh và sinh cảnh bị thu hẹp đáng kể, nên có thể nói mỗi cá thể voi thực sự là một kho báu quan trọng còn lại. Vì vậy, ở giai đoạn phát triển này, khi voi hoang dã bị tai nạn hay bệnh tật, việc cứu hộ chúng, chữa trị cho chúng là một việc quan trọng với mục tiêu đảm bảo sự an toàn và phát triển của các quần thể voi. Tỉnh Đắk Lắk đã nhiều lần cứu hộ voi hoang dã bị thương, bị bệnh rồi tái thả chúng về tự nhiên.



Không bị săn bắt, bẫy

Đảm bảo an toàn và phát triển cho các quần thể voi cũng là đảm bảo cho chúng không bị săn bắt, bẫy hay giết hại. Trên địa bàn một số tỉnh hiện vẫn còn có tình trạng người dân địa phương đặt bẫy thú và những bẫy này có thể làm voi bị thương. Để đối phó với tình trạng này, kiểm lâm đã thường xuyên thực hiện việc gỡ bẫy phát hiện được

trong các chuyến tuần tra bảo vệ voi. Số lượng bẫy khá lớn, tới mức sao một thời gian thu giữ bẫy, kiểm lâm đã có thể dựng cả một mô hình voi bằng bẫy thu giữ được. Nhiều người cho rằng tình trạng đặt bẫy này chỉ có thể chấm dứt hoàn toàn khi người dân thực sự nhìn thấy lợi ích từ việc bảo vệ, bảo tồn voi.





Không bị xua đuổi bằng các biện pháp khốc liệt

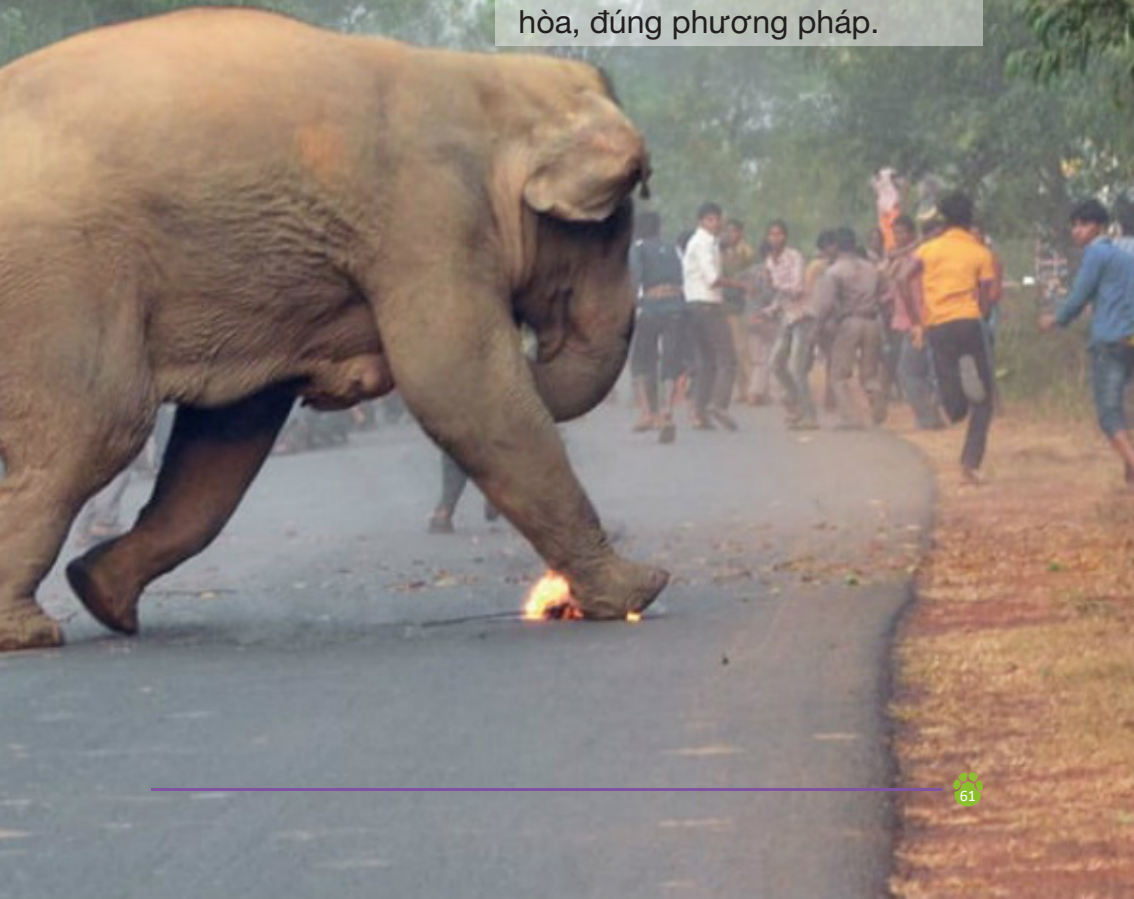
Là loài có tập tính xã hội cao, voi có nhu cầu đi lại, giao lưu cao. Có nhu cầu thức ăn lớn, voi sẽ ra nương rẫy, khu dân cư để tìm kiếm thức ăn, khi lượng thức ăn trong tự nhiên giảm xuống. Tuy nhiên, khi ra nương rẫy, khu dân cư, voi bị người xua đuổi để bảo vệ mùa màng, tài sản của con người. Vấn đề sẽ không lớn nếu con người sử dụng những biện pháp ôn hòa, như trường

hợp ở VQG Kui Buri: một tổ/đội đuổi đẩy voi theo dõi voi ra khu dân cư để tránh tình trạng mất kiểm soát, phá tài sản, còn họ để con voi đi lại bình thường tới khi chúng tự quay vào rừng.

Tuy nhiên, ở một số nơi, voi bị đông người tham gia xua đuổi, sử dụng các biện pháp khốc liệt như dùng pháo, lửa ...



Những biện pháp khốc liệt này thường khiến voi hoảng sợ nên không thể tìm ra đường quay lại rừng và trong một số trường hợp quay lại tấn công con người. Do đó, nếu muốn chung sống hài hòa, con người buộc phải học cách đuổi đẩy voi về lại rừng một cách ôn hòa, đúng phương pháp.

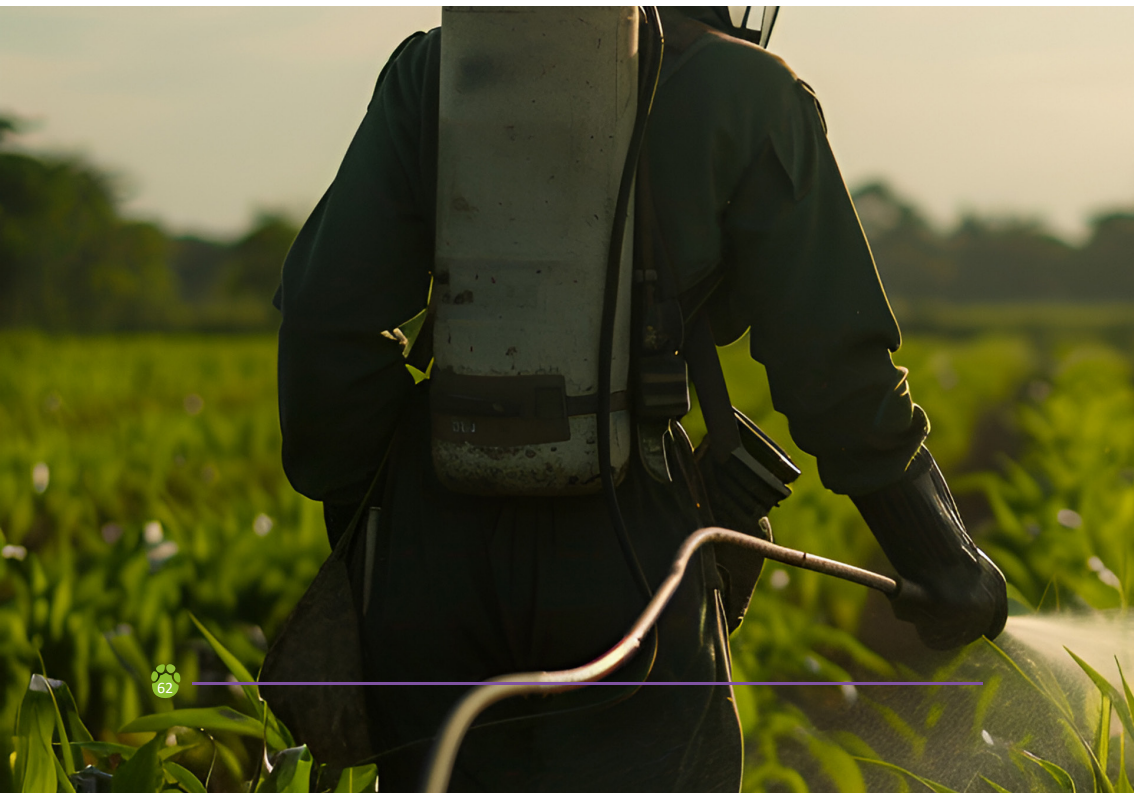




ĐẢM BẢO AN TOÀN CHO VOI

Không bị hại bởi các loại thuốc sâu, hóa chất

Khi nguồn thức ăn bị khan hiếm, voi thường ra tìm thức ăn ở nương rẫy của con người. Đây là lúc voi rất dễ bị nhiễm độc từ các loại thuốc bảo vệ thực vật đang được người dân sử dụng thường xuyên để diệt sâu bệnh trên mùa màng. Vì vậy, để bảo đảm an toàn cho voi, dân cư không nên phun thuốc bảo vệ thực vật lên thực vật trong những khu vực quanh vùng sống của voi. Họ có thể được đào tạo và nâng cao nhận thức để chuyển sang những





loại thuốc diệt sâu bệnh hữu cơ hoặc các biện pháp không gây mất an toàn cho voi. Đây là việc khó vì người nông dân vốn đã quen dùng thuốc bảo vệ thực vật trong thời

gian dài và họ có thể chỉ chuyển đổi loại thuốc khi họ thực sự yêu quý voi, nhận được lợi ích từ việc voi có mặt và do đó muốn bảo vệ chúng.





Không tiếp xúc gia súc

Ở các vùng sống của voi, kể cả trong một số vườn quốc gia, dân cư địa phương vẫn đang chăn nuôi gia súc như trâu, bò ... bằng cách chăn thả, hay thả rông các loại gia súc này vào khu vực các loài động vật hoang dã sinh sống. Điều này rất nguy hiểm cho động vật hoang dã nói chung và voi nói riêng.

Các loài gia súc tiếp xúc với con người, môi trường sống của con người và do đó có thể mang theo những mầm bệnh không có trong tự nhiên hoang dã. Chính vì vậy, khi tiếp xúc với động vật hoang dã, những gia súc này có thể truyền những căn bệnh này sang động

vật hoang dã. Với động vật hoang dã, đây là những bệnh mới và chúng không có khả năng kháng chịu nên có thể chết hàng loạt.

Ví dụ điển hình của việc này là từng có vườn quốc gia chứng kiến lợn rừng chết hàng loạt cùng thời kỳ xảy ra dịch tả lợn châu Phi; người ta sau đó tìm thấy có xác lợn nhà bị chôn gần rừng và nghi ngờ lý do lợn rừng chết cũng là do nhiễm dịch tả lợn Châu Phi.

Để đảm bảo an toàn cho voi, việc cấm chăn thả gia súc trong vùng sống của voi và các khu vực xung quanh là điều rất cần thiết và cần được thực thi một cách nghiêm túc.





ĐẢM BẢO AN TOÀN CHO VOI



Không bị phụ thuộc vào nguồn thức ăn của con người

Để giữ chân voi ở một số khu vực nhất định hoặc với mục đích bảo tồn, người ta có thể trồng những loài thực vật là thức ăn ưa thích của voi để tạo điều kiện cho các quần thể voi có thêm thức ăn, có thêm điều kiện phát triển.



Đây là việc làm với hàm ý tốt, nhưng từ góc độ sinh học, đó chưa hẳn là điều hoàn toàn tốt cho voi.

Tìm kiếm thức ăn là tập tính tự nhiên của voi, nay nếu được cung cấp thức ăn quá đầy đủ, chúng có thể đánh mất tập tính tự nhiên này và ảnh hưởng tới các

tập tính tự nhiên khác. Ví dụ, khi có quá đầy đủ thức ăn, voi có thể phát triển quá mức, đạt ngưỡng sức khỏe thành quá béo hoặc sẽ ít vận động hơn do đó các cơ, nhất là các cơ hỗ trợ việc sinh sản của chúng, có thể sẽ yếu đi và khiến chúng sinh con khó khăn hơn.



Tiếp xúc tối thiểu với con người trong khoảng cách gần

Cũng giống như gia súc, con người có thể mang những mầm bệnh là bệnh lạ đối với voi và chúng không có khả năng chống chịu hoặc tìm ra các loại thực vật làm thuốc chữa trị những căn bệnh này. Chính vì vậy, duy trì tiếp xúc gần một cách tối

thiểu với con người sẽ giúp voi tránh đi việc bị lây nhiễm những căn bệnh lạ này.

Mặt khác, tránh tiếp xúc gần với voi hoang dã cũng đảm bảo sự an toàn tốt hơn cho con người, do đó có thể tránh được những xung đột không đáng có.

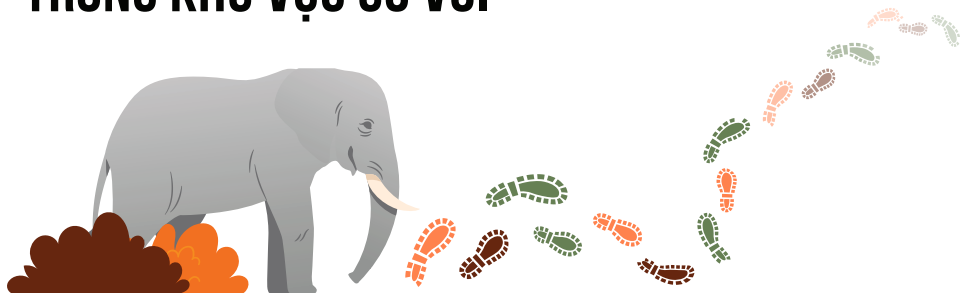
ĐẢM BẢO AN TOÀN CHO VOI





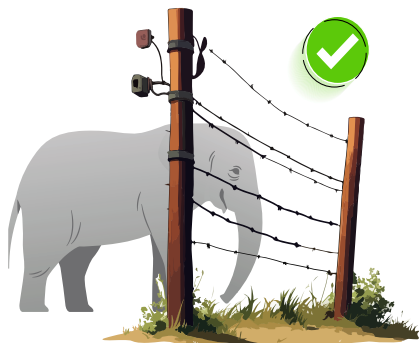
ĐẢM BẢO AN TOÀN CHO NGƯỜI SỐNG TRONG KHU VỰC CÓ VOI

ĐẢM BẢO AN TOÀN CHO NGƯỜI SỐNG TRONG KHU VỰC CÓ VOI



- Đảm bảo môi trường sống an toàn (cách ly và giãn cách bằng các loại hàng rào).
- Cảnh báo sớm khi voi ra khu dân cư.

- Được đào tạo/hướng dẫn cách ứng phó với voi ra khu dân cư một cách phù hợp.

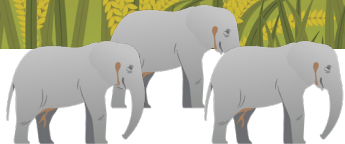




- Được các nhân viên chuyên nghiệp/có đào tạo hỗ trợ xua đuổi voi đúng cách;



- Mùa màng được bảo vệ bằng hàng rào cộng đồng.
- Thiệt hại mùa màng, tài sản được hỗ trợ.



- Được phát triển sinh kế mới phù hợp với thể mạnh của vùng đất có voi, hình ảnh voi.



HÀNH XỬ AN TOÀN TRONG VÙNG CÓ VOI



Tìm hiểu, ghi nhớ những dấu hiệu bất thường của một con voi giận dữ để tránh xa





Vào khu vực có voi, không mặc áo sáng màu đặc biệt là màu trắng



Nguồn: Dự án thí điểm bảo tồn voi ở Đồng Nai



Chú ý phát hiện các dấu hiệu về sự có mặt của voi như dấu chân voi, phân voi, vết cọ sát



Nguồn: Dự án thí điểm bảo tồn voi ở Đồng Nai



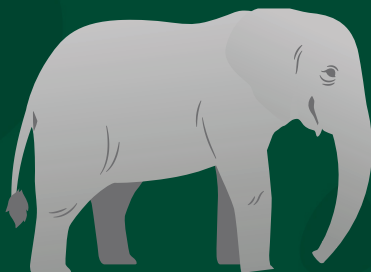
**Luôn giữ khoảng cách an toàn với voi
(> 50m)**



Nguồn: Dự án thí điểm bảo tồn voi ở Đồng Nai



Khi trong khoảng cách an toàn cách voi 50 - 100m, bạn cần bình tĩnh, di chuyển theo hướng cách xa voi hơn để gia tăng mức độ an toàn



Nguồn: Dự án thí điểm bảo tồn voi ở Đồng Nai



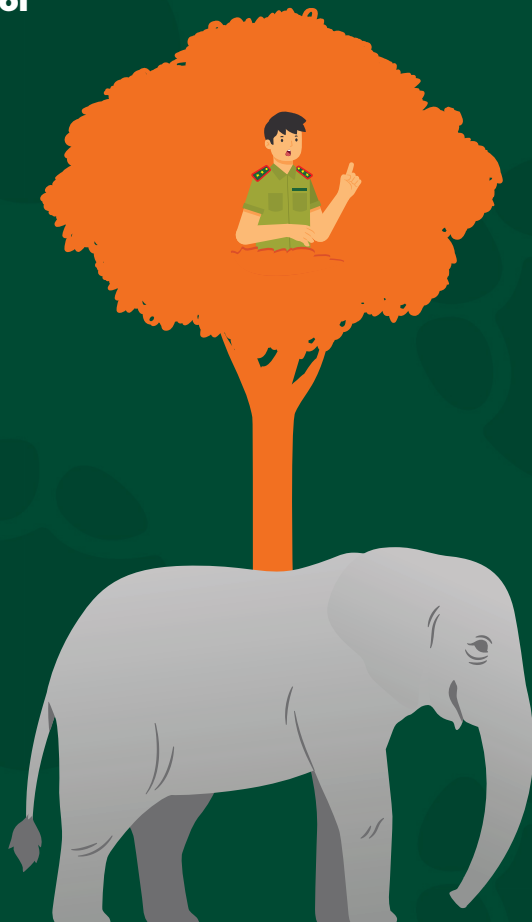
Trong khoảng 50 - 100m, không nên gây tiếng động mạnh và đột ngột làm voi giật mình, chỉ nên tạo ra tiếng nói nhỏ để voi nhận biết có con người



Nguồn: Dự án thí điểm bảo tồn voi ở Đồng Nai



Nếu voi đuổi theo bạn, cách thoát thân tốt nhất là trèo lên cây hoặc trốn vào bụi rậm và tiếp tục quan sát để tìm cách tránh xa voi



Nguồn: Dự án thí điểm bảo tồn voi ở Đồng Nai



**Không tiếp cận voi hoang dã.
Không cho voi ăn**



Nguồn: Dự án thí điểm bảo tồn voi ở Đồng Nai

